### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH ĐÀO TẠO: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

### ĐÈ CƯƠNG HỌC PHẦN

1.	Thông	tin	tống	quát

- Tên học phần: THIẾT KẾ WEB					
- Tên tiếng Anh: <b>WEB D</b>	ESIGN				
- Mã học phần:					
- E-learning:					
- E-portfolio:					
- Thuộc khối kiến thức/kỹ	năng:				
Cơ bản	$\overline{\checkmark}$	Cơ sở ngành			
Chuyên ngành		Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp			
- Số tín chỉ: 2					
+ Số tiết lý thuyết/số buổi	: 30				
+ Số tiết thực hành/số buổ	Si: 0				
+ Số tiết tự học: 120					
- Đọc tài liệu: 60	tiết				
- Làm bài tập: 30	tiết				
<ul> <li>Hoạt động khác (no</li> </ul>	ếu có):	30 tiết			
- Học phần tiên quyết: Kỹ thuật lập trình, Phương pháp Lập trình hướng đối tượng					
- Học phần học trước: Kỹ	thuật lậ	p trình, Phương pháp Lập trình l	nướng đối tượng		

### 2. Mô tả học phần

### 2.1. Nội dung cơ bản

Học phần Thiết kế Web trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng về Internet, công nghệ thiết kế website (HTML, CSS, JavaScript); Rèn luyện kỹ năng sử dụng các công cụ (Dreamwaver, Notepad++, Visual Code, ...) dựa trên công nghệ HTML, CSS, JavaScript để thiết kế và xuất bản một website; Rèn luyện năng lực phân tích và quản lý website.

#### 2.2. Nội dung cập nhật hàng năm

- Cập nhật công nghệ mới về thiết kế Web.
- Sử dụng thư viện bootstrap vào thiết kết Web
- Bảo mật website.

### 3. Mục tiêu học phần

**Kiến thức**: Sinh viên có khả năng nắm bắt một cách rõ ràng các khái niệm cơ bản, những kiến thức cần thiết về Internet và cách thức xây dựng một website dựa trên các công nghệ HTML, CSS, Javascript.

Năng lực nghề: Thiết kế được một website hoàn chỉnh để giải quyết vấn đề thực tế.

Thái độ: Tôn trọng đạo đức nghề nghiệp trong vấn đề bản quyền và bảo mật.

#### 4. Nguồn học liệu

### Tài liệu bắt buộc:

- [1] Nguyễn Quang Hải (2014), Nhập môn HTML và CSS, NXB Giáo Dục.
- [2] Võ Quốc Lương, Nguyễn Hữu Vĩnh (2017), Tài liệu hướng dẫn thực hành thiết kế và lập trình Web, Đại học Thủ Dầu Một, Lưu hành nội bộ.

### Tài liệu không bắt buộc:

- [3] Maio, Taimon P (2018), Complete web designing using HTML and CSS, Tritech Digital Media
- [4] Trường Đại học FPT (dịch, 2015), HTML5 và CSS3: Thiết kế trang Web thích ứng giàu tính năng, Bách khoa Hà Nội.
- [5] Nguyễn Khải Hoàn (2011), Hướng dẫn thực hành Adobe Dreamwever CS6, Giao thông Vận tải.

#### Tài nguyên khác:

[6] Phần mềm thiết kế web: Dreamweaver, Notepad++, Visual code, ...

### 5. Chuẩn đầu ra học phần

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:

N (none supporting): Không đóng góp

S (supporting): Đóng góp (môn học giúp sinh viên thể hiện các yêu cầu đơn giản của ELO trong phạm vi các bài tập ứng dụng).

H (highly supporting): Đóng góp quan trọng (môn học giúp sinh viên thể hiện các yêu cầu phức tạp của ELO trong các tình huống mô phỏng hay thực tiễn).

Mã HP	Tên HP		Mức độ đóng góp								
	Thiết kế Web	ELO 1	ELO2	ELO 3	ELO 4	ELO 5	ELO 6	ELO 7	ELO 8	ELO 9	ELO10
	ke web	S	S	S	S	N	N	N	Н	S	N

Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:

	Chuẩn đầu ra học phần			
Kiến thức	CELO1	Vận dụng các kiến thức về internet, website và các công nghệ để thiết kế và xuất bản trang web.	ELO1	
	CELO2	Thiết kế được một website đáp ứng yêu cầu.	ELO2	

	CELO3	Sử dụng thành thạo các công cụ vào thiết kế và xuất bản website.	ELO8
Kỹ năng	CELO4	Vận dụng kỹ năng tư duy để phân tích và thiết kế website theo yêu cầu.	ELO3
nang	CELO5	Vận dụng kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình để giải quyết các vấn đề liên quan.	ELO4
Thái độ	CELO6	Có thái độ đúng đắn về vấn đề bản quyền khi thiết kế website và nhận biết được tầm quan trọng của môn học với nhu cầu học tập suốt đời.	ELO9

### 6. Chỉ báo thực hiện chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra CELOx	Chỉ báo thực hiện	Mô tả chỉ báo thực hiện				
CELO1.1		Sử dụng HTML để bố cục trang web.				
CEL O1	CELO1.2	Sử dụng CSS để định dạng trang web.				
CELO1	CELO1.3	Sử dụng các JavaScript để tạo kịch bản cho trang web.				
	CELO1.4	Vận dụng các kiến thức về internet để xuất bản website.				
CELO2.1 Xác định đúng yêu cầu của bài toán thực tế		Xác định đúng yêu cầu của bài toán thực tế				
CELO2	CELO2.2	iết kế được giao diện của website				
	CELO2.3	Kây dựng hoàn chỉnh website tĩnh				
CELO3	CELO3.1	Sử dụng thành thạo các công cụ để thiết kế website				
CELOS	CELO3.2	Kỹ năng upload website lên internet				
CEL O4	CELO4.1	Vận dụng kỹ năng tư duy phân tích cấu trúc của một website				
CELO4	CELO4.2	Thành thạo kỹ năng thiết kế giao diện web				
CELO5	CELO5.1	Tổ chức nhóm hiệu quả trong việc trao đổi phân tích về giao diện web.				
	CELO5.2	Thuyết trình hiệu quả về sản phẩm web với yêu cầu.				
CEL O.	CELO6.1	Có thái độ đúng đắn về vấn đề bản quyền khi thiết kế website.				
CELO6	CELO6.2	Nhận biết được tầm quan trọng của môn học đối với việc học tập suốt đời.				

### 7. Đánh giá học phần

Hình	Nội dung	Thời	Chỉ báo	Tỉ lệ	
thức KT		điểm	thực hiện	(%)	
Đánh giá giữa kỳ					

Trắc nghiệm	15 câu hỏi trong chương 1 20 câu hỏi trong chương 2 20 câu hỏi trong chương 3 20 câu hỏi trong chương 4	Mỗi chương làm 1 bài trắc nghiệm thời gian 15- 20 Phút	CELO1.1, CELO1.2, CELO1.3, CELO1.4, CELO2.1, CELO2.2, CELO2.3, CELO3.1, CELO3.2	Mỗi bài TN 25%	
Kiểm tra cuối kỳ					
Tiểu luận môn học	<ul> <li>Vận dụng các công nghệ đã học để thiết kế một website giải quyết một vấn đề cụ thể.</li> <li>Viết báo cáo về việc khảo sát yêu cầu, phân tích các chức năng và thiết kế website.</li> <li>Thuyết trình sản phẩm của nhóm/cá nhân.</li> <li>Đánh giá mức độ đáp ứng của sản phẩm với yêu cầu thực tế.</li> </ul>	Theo kế hoạch của Phòng đào tạo	CELO2.1, CELO2.2, CELO2.3, CELO3.1, CELO3.2, CELO4.1, CELO5.1, CELO5.1, CELO5.2, CELO6.1, CELO6.2		

## 8. Nội dung chi tiết học phần

STT	Nội dung	Hoạt động dạy và học	Chỉ báo thực hiện	Tài liệu tham khảo
1	Chương 1 GIỚI THIỆU TỔNG QUAN  1.1. Giới thiệu chung về Internet  1.2. Một số khái niệm liên quan đến Word Wide Web  1.3. Một số vấn đề cần quan tâm khi thiết kế và xuất bản trang web  1.4. Tìm hiểu về website  1.5. Giới thiệu các công cụ thiết kế web  1.6. Website tĩnh, website động  1.7. Các bước thiết kế website	Hoạt động dạy:  - Giới thiệu hệ thống Elearning, các chức năng và yêu cầu trên hệ thống.  - Dạy lý thuyết: Chương 1  + Thuyết giảng  + Nêu vấn đề, thảo luận  Hoạt động học:  - Trên lớp:  + Chương 1  + Đăng ký đề tài làm tiểu luận lên hệ thống Elearning  - Tự học ở nhà:  + Phân biệt website tĩnh, website động  + Các bước thiết kế website  + Tổ chức 1 website	CELO1.1, CELO1.4	[1] (tr.3-7/ch1) [1] (tr.8-83/ch2)

	1.8. Tổ chức 1 website 1.9. Các trình duyệt	<ul> <li>+ Tìm hiểu công cụ Dreamwaver, Notepad++,</li> <li>+ Tìm hiểu giao diện các chức năng của một số website tin tức, quảng</li> </ul>		
		bá du lịch.  Hoạt động đánh giá:  - Đánh giá trên lớp:  + Khơi gợi và phân tích các ý kiến của SV trong thảo luận  + Quan sát thái độ tham gia các hoạt động học tập trên lớp của SV.  - Kiểm tra quá trình đăng ký đề tài tiểu luận của sinh viên	CELO1.1, CELO1.4, CELO2.1	[1] [2] [4]
2	Chương 2 NGÔN NGỮ HTML 2.1. Giới thiệu về HTML 2.2. Các thành phần của một trang HTML 2.3. Thao tác khi thiết kế trang web với HTML 2.4. Các thẻ HTML 2.5. Định dạng bảng biểu trong HTML 2.6. Form và các thành phần của Form 2.7. Các thẻ cấu trúc trang	Hoạt động dạy:  - Dạy lý thuyết: Chương 2  + Thuyết giảng  + Mô phỏng  + Thảo luận nhóm  Hoạt động học:  - Trên lớp: Chương 2  - Tự học ở nhà:  + Tìm hiểu cấu trúc của một trang Web  + Tạo trang Web kết hợp các thẻ HTML đã học.  - E-learning: Nộp bài tập cuối chương lên hệ thống tại ở mục Bài tập chương 2.  Hoạt động đánh giá:  - Đánh giá trên lớp:  + Khơi gọi và phân tích các ý kiến của SV trong thảo luận  + Quan sát thái độ tham gia các hoạt động học tập trên lớp của SV.	CELO1.1, CELO1.2	[1] (tr.93- 109/ch3)

		hoàn thiện các bài tập trên hệ thống Elearning  Project cá nhân: - GV giới thiệu đề tài cho SV: "Anh/Chị xây dựng website bán hàng"		
CASCADII SHEET  3.1. Giới thiệu 3.2. Quy tắc S 3.3. Các Se StyleShee 3.4. Kết hợp, chèn mộ vào tài liệ	StyleSheet lector trong et liên kết và ch StyleSheet ch HTML thuộc tính	Hoạt động dạy:  - Dạy lý thuyết: Chương 3  + Thuyết giảng  + Mô phỏng  + Thảo luận nhóm  Hoạt động học:  - Trên lớp: Chương 2, 3  - Tự học ở nhà:  + Quy tắc StyleSheet  + Các Selector trong  StyleSheet  + Kết hợp, liên kết và  chèn một StyleSheet  vào tài liệu HTML  + Thiết lập thuộc tính  trong StyleSheet  - E-learning: Nộp bài tập  cuối chương lên hệ thống  tại ở mục Bài tập chương 3.  Hoạt động đánh giá:  - Đánh giá trên lớp:  + Khơi gọi và phân tích  các ý kiến của SV  trong thảo luận  + Quan sát thái độ tham  gia các hoạt động học  tập trên lớp của SV.  - Đánh giá tự học: Mức độ  hoàn thiện các bài tập trên	CELO1.1, CELO1.2	[1] (tr.93- 109/ch3)

Chương 4 NGÔN NGỮ JAVASCRIPT  4.1. Giới thiệt JavaScript  4.2. Nhúng JavaScript vào trang Web  4.3. Form và các th nhập liệu HTML  4.4. Cú pháp JavaScript  4.5. Các đối tượng JavaScript  4.6. Các ví dụ	JavaScript  t - E-learning: Nộp bài tập cuối chương lên hệ thống tại ở mục Bài tập chương 3.  Hoạt động đánh giá:  - Đánh giá trên lớp:	CELO1.3	[1] (tr.111- 187/ch4),
---	---	---------	---------------------------

9. Quy định của học phần 9.1. Đối với sinh viên

- Thực hiện nghiêm túc giờ tự học ngoài giờ lên lớp, học viên sẽ phải đầu tư 30 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết như: đọc tài liệu tham khảo, làm bài tập nhóm.
  - Vắng quá 20% số tiết không đủ điều kiện làm tiểu luận.

### 9.2. Đối với giảng viên

- Chuẩn bị đầy đủ các kế hoạch lên lớp, đề cương, các tài nguyên liên quan cung cấp cho người học ngay trong buổi lên lớp đầu tiên.
- Duy trì đúng tiến độ học phần theo thời khóa biểu. Công khai các tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá đối với người học.
- Tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ các hoạt động của học phần như đã công bố với người học.

#### 10. Phiên bản chỉnh sửa

Lần ..., ngày ...

#### 11. Phụ trách học phần

- Chương trình: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
- Viện: KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ
- Giảng viên: NHÓM GIẢNG VIÊN PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN
- Địa chỉ và email liên hệ: khoaktcn@tdmu.edu.vn
- Điện thoại: (0274) 3844 625

Bình Dương, ngày tháng năm 20

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

GIÁM ĐỐC VIỆN

GIÁM ĐỐC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### PHŲ LŲC

# 1. Rubric chấm bài kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm) - Trọng số điểm 50% (thang điểm 10)

STT	Chỉ báo thực hiện	Câu hỏi trắc nghiệm	Tiêu chí đánh giá	Thang điểm
1	CELO1.1, CELO1.2, CELO1.3, CELO1.4, CELO2.1, CELO2.2, CELO2.3, CELO3.1, CELO3.2	15 câu hỏi trong chương 1 20 câu hỏi trong chương 2 20 câu hỏi trong chương 3 20 câu hỏi trong chương 4	Mỗi bài trắc nghiệm thang điểm 10 chia đều trên số câu	10

### 2. Rubric chấm Tiểu luận môn học – Trọng số điểm 50% (thang điểm 10)

TRƯỜNG ĐH THỦ DẦU MỘT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆN KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ PROJECT

(Đánh giá quá trình thực hiện, báo cáo văn bản và sản phẩm)

Học phần: THIẾT KẾ WEB Họ và tên sinh viên - MSSV:

Tiêu chí		Trọng số %	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thá: đô	Nêu ý tưởng	05	Tích cực tìm kiếm và chủ động đưa ra ý tưởng mang tính mới	Tìm kiếm và đưa ra được ý tưởng khá tốt	Chọn ý tưởng trong số được đề nghị	Không quan tâm lựa chọn ý tưởng
Thái độ tham gia tích cực	Lập kế hoạch thực hiện	05	Hoàn toàn hợp lý, không cần điều chỉnh	Khá hợp lý, điều chỉnh chút ít theo góp ý	Chưa hợp lý, có điều chỉnh theo góp ý	Không hợp lý và không điều chỉnh theo góp

	Giai đoạn chuẩn bị	10	Chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho việc thực hiện project, có thể khởi động ngay	Chuẩn bị được đa số điều kiện cho việc thực hiện, có thể khởi động và bổ sung sau	Chuẩn bị được một số điều kiện cho việc thực hiện nhưng cần bổ sung thêm mới có thể khởi động	Không chuẩn bị được điều kiện nào
Quá trình thực hiện project	Giai đoạn thực hiện  Mức độ đạt được mục tiêu thành phần	10	Thực hiện hoàn toàn đúng phương pháp	Thực hiện khá đúng phương pháp, sai sót nhỏ và có sửa chữa	Thực hiện tương đối đúng phương pháp, sai sót quan trọng và có sửa chữa	Thực hiện không đúng phương pháp, sai sót không sửa chữa
nghiêm túc		10	Triển khai đúng kế hoạch	Triển khai khá đúng kế hoạch, có chậm trễ nhưng không gây ảnh hưởng	Triển khai tương đối đúng kế hoạch, có chậm trễ gây ảnh hưởng nhưng khắc phục được	Triển khai chậm trễ, gây ảnh hưởng không khắc phục được
		20	Ghi rõ từng mục tiêu thành phần (ở mỗi giai đoạn của project) và thang điểm cụ thể			3
Báo cáo kết quả	Nội dung báo cáo	10	<ul> <li>Báo cáo tiến trình thực hiện</li> <li>Thuyết minh sản phẩm</li> <li>Bài học rút ra</li> </ul>			

bằng văn bản rõ ràng	Trình bày báo cáo	10	<ul><li>Format nhất quán</li><li>Văn phong phù hợp</li></ul>		
Chất lượng sản phẩm đáp ứng các tiêu chí đề ra		20	(Ghi rõ các tiêu chí chẩm điểm sản phẩm và thang điểm chi tiết cho từng tiêu chí)		
ÐIĒM PROJECT NHÓM	ĐIỂM CỦA NHÓM: GÓP Ý LĨNH VỰC CẦN CẢI TIẾN: - Về phương pháp học tập, suy nghĩ, xử lý vấn đề: - Về kiến thức, kỹ năng, thái độ: - Khác: - Phương pháp cải tiến: - Nơi có thể cung cấp sự hỗ trợ: TÊN HỌ VÀ CHỮ KÝ XÁC NHẬN CỦA GV:				
Phần 2: Đánh giá cá nhân làm việc nhóm					

### Làm việc nhóm

Hướng dẫn: Nhóm họp thảo luận đánh giá lẫn nhau. Kết quả này sẽ được sử dụng để qui đổi từ điểm của nhóm thành điểm của mỗi cá nhân, tuỳ theo % mỗi cá nhân đạt được

### 1) Thành viên có tham gia họp đầy đủ: 40%

Đầy đủ: 40%

Vắng họp dưới 2 lần: 20% Vắng họp hơn 2 lần: 0%

### 2) Thành viên nộp sản phẩm được giao đúng hạn: 40%

Đúng hạn: 40%

Trễ dưới 2 ngày: 20% Trễ trên 2 ngày: 0%

### 3) Thành viên có tham gia giải quyết vấn đề, đóng góp ý kiến cải tiến: 20%

Đóng góp đạt hiệu quả: 20% Có quan tâm đóng góp: 10%

Không quan tâm: 0%

ĐIỂM THÀNH VIÊN	Danh sách thành viên của Nhóm:
NHÓM	1. (Tên họ):
(do nhóm ghi)	Điểm làm việc nhóm (%):
(uo mom gm)	2. (Tên họ):

	D. 6 11 (0/1)		
	Điểm làm việc nhóm (%):		
	3. (Tên họ):		
	Điểm làm việc nhóm (%):		
	 TÊN HỌ VÀ CHỮ KÝ XÁC NHẬN CỦA CÁC THÀNH VIÊN TRONG NHÓM:		
	Danh sách thành viên của Nhóm:		
	1. (Tên họ):		
	Điểm cá nhân:		
2 2 7	2. (Tên họ):		
ĐIỂM CỦA CÁ NHÂN	Điểm cá nhân:		
(do GV ghi)	3. (Tên họ):		
	Điểm cá nhân:		
	Diem ca nnan.		
	 TÊN HỌ VÀ CHỮ KÝ XÁC NHẬN CỦA GV:		
	GÓP Ý CẢI TIẾN CHO CÁ NHÂN:		
	1) Tên SV:		
	GÓP Ý LĨNH VỰC CẦN CẢI TIẾN:		
Ghi nhận của GV	- Về phương pháp học tập, suy nghĩ, xử lý vấn đề:		
(phần này do GV ghi và lưu	- Về kiến thức, kỹ năng, thái độ:		
riêng để theo dõi, tư vấn cho	- Khác:		
cá nhân SV, không phổ biển	- Phương pháp cải tiến:		
cho lớp, nhóm)	- Nơi có thể cung cấp sự hỗ trợ:		
	2) Tên SV:		
	•••••		